

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 14/4/2022  
V/v: “Kiện ly hôn,  
tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vũ Thị Hòa;

2. Ông Hoàng Văn Ngân.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 14/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 213/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị S - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 09, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt

*2. Bị đơn:* Anh Vũ Huy T - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 09, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày:** Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Huy T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương theo đúng quy định pháp luật. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thiếu sự thông cảm chia sẻ với nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, mệt mỏi, mục đích hôn nhân không đạt được. Mâu thuẫn vợ chồng mặc dù đã được hai bên gia đình, bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng không thành.

Năm 2019 chị Nguyễn Thị S đã 2 lần làm đơn xin ly hôn với anh Vũ Huy T, anh Vũ Huy T đã viết bản cam kết và hứa sẽ sửa đổi nên chị S đã rút đơn về nhưng đến nay tình trạng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không cải thiện được. Nay chị Nguyễn Thị S nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Huy T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Vũ Thị Huyền T, sinh ngày 19/11/1999, cháu Vũ Huy K, sinh ngày 09/6/2003 và cháu Vũ Huy Đ, sinh ngày 13/11/2005. Cháu Vũ Thị Huyền T và cháu Vũ Huy K đã đủ 18 tuổi không yêu cầu tòa án giải quyết. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị S có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Huy Đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Vũ Huy T phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản tự khai ngày 29/11/2021 bị đơn anh Vũ Huy T khai:** Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị S và tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra một số mâu thuẫn. Nay chị Nguyễn Thị S làm đơn xin ly hôn anh Vũ Huy T không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Vũ Thị Huyền T, sinh ngày 19/11/1999, cháu Vũ Huy K, sinh ngày 09/6/2003 và cháu Vũ Huy Đ, sinh ngày 13/11/2005. Cháu Vũ Thị Huyền T và cháu Vũ Huy K đã đủ 18 tuổi. Nếu phải ly hôn anh Vũ Huy T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Huy Đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Nguyễn Thị S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh Vũ Huy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại điều khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Huy T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp. Về mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Thị S cho rằng nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thiếu sự thông cảm chia sẻ với nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, mệt mỏi. Tại bản tự khai ngày 29/11/2021 anh T cho rằng vợ chồng chỉ có mâu thuẫn nhỏ. Xét việc xin ly hôn của chị S thì thấy rằng tháng 10/2019 chị S đã làm đơn lên toà án đề nghị giải quyết ly hôn với anh T, anh T đã viết bản cam kết, chị S rút đơn để vợ chồng đoàn tụ; Đến tháng 12/2020 chị S và anh T làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc thuận tình ly hôn sau đó chị S và anh T lại rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ. Đến nay chị S lại làm đơn xin ly hôn thể hiện việc khả năng vợ chồng hàn gắn tình cảm là không có. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị S và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị S với anh Vũ Huy T.

[2.2] Về con chung: Xét việc giao nuôi con thì thấy rằng cháu Vũ Thị Huyền T và cháu Vũ Huy K đã đủ 18 tuổi; Đối với cháu Vũ Huy Đ thì cháu Vũ Huy Đ có nguyện vọng được ở với mẹ, chị Nguyễn Thị S có nhà ở, thu nhập ổn định. Như vậy xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị S đề nghị giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Huy Đ đến tuổi trưởng thành là có căn cứ để chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu anh Vũ Huy T phải cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị S.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Huy T. Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị S và anh Vũ Huy T được chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Huy Đ, sinh ngày 13/11/2005 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Anh Vũ Huy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị S. Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận chị S đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001213 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai được trừ vào tiền án phí phải nộp.

4. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị S, anh Vũ Huy T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã Thái Dương,  
huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
- Lưu.

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Tuyết Lanh**